TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:68/2018/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày12 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số65/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY;

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1978.
HKTT: Tổ dân phố M, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.
Địa chỉ liên hệ: Tập thể trường Tiểu học T.
Thôn 9, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1980.
HKTT: Tổ dân phố M, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.
Địa chỉ liên hệ: Phòng Văn hóa thông tin huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung Trần Đăng Kh, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2009 cho ông Trần Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Trần Thị Nhật A cho bà Phạm Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Ông Trần Văn Th chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng(Ba trăm

nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/0003313ngày 04tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh. Ông Trần Văn Th được nhận lại số tiền còn thừa 150.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDhuyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn